

Phổ Hiền Bồ Tát

Nhà Khoa Học Thiên Văn

Lê Huy Trứ

Feb. 11, 2022



Phổ Hiền, Fugen, jap. Darstellung aus dem Shokoku-ji in Kyoto (Edo-Periode)

Phổ Hiền Bồ Tát (dịch âm là Tam mạn đà bạt đà la, hoặc Tam mạn đà bạt đà, zh. pǔxián 普賢, sa. samantabhadra, ja. fugen, bo. kun tu bzang po ཀུན་ཏུ་བཟང་པོ་). Phổ là biến khắp, Hiền là đẳng giác bồ tát, Phổ Hiền là vị Bồ Tát Đẳng Giác có năng lực hiện thân khắp mười phương pháp giới, tùy mong cầu của chúng sanh mà hiện thân hóa độ. Ngài là một trong những vị Bồ Tát quan trọng trong Phật Giáo Đại Thừa.

Theo kinh Pháp Hoa, Ngài là vị Bồ Tát ở quốc độ của Phật Bảo Oai Đức Thượng Vương Như Lai, phía Đông cõi Ta Bà, nghe thế giới này thuyết kinh Pháp Hoa liền lãnh đạo năm trăm vị Đại Bồ Tát đến nghe pháp và phát tâm hộ trì Chánh Pháp của Đức Phật Thích Ca. Samntabhadra (Phổ Hiền) biểu thị từ tâm và Phật Pháp. Ngài thường sánh đôi với Văn Thù Sư Lợi và cả hai được coi là những cao đồ của Thích Ca Mâu Ni, có lẽ từng là đệ tử thực sự của vị Phật lịch sử.

Khởi đầu phẩm, Trang 227, tập 1, Thế giới thành tựu, Kinh Hoa Nghiêm viết, "*Lúc bấy giờ Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát do thần lực của Phật quán sát tất cả thế giới hải, tất cả chúng sanh hải, tất cả chư Phật hải, tất cả pháp giới hải, tất cả chúng sanh căn dục hải, tất cả chư Phật pháp luân hải, tất cả tam thế hải, tất cả Như Lai nguyện lực hải, tất cả Như Lai thân biến hải.*"

Sau đó ở trang 233 có ghi, "*Lúc đó Phổ Hiền Bồ Tát bảo đại chúng rằng: Chư Phật tử. Thế Giới Hải có mười việc mà chư Phật trong ba thuở quá khứ, hiện tại, vị lai đã nói, hiện nói và sẽ nói. Những gì là mười? Chính là hơn duyên khởi thế giới hải, chỗ nương trụ của thế giới hải, hình trạng của thế giới hải, thể tánh của thế giới hải, sự trang nghiêm của thế giới hải, sự thanh tịnh của thế giới hải. Phật xuất hiện nơi thế giới hải, kiếp trụ của thế giới hải, kiếp chuyển biến sai biệt của thế giới hải, môn vô sai biệt của thế giới hải.*"



Hình Như Lai
A Buddhist Perspective on Astrology (Elephant Journal)

Và rồi, Phổ Hiền Bồ Tát đã đề cập, và giải thích đến từng điểm một của mười điều ấy, trong đó điểm thứ ba "*hình trạng của thế giới hải*" (trang 240) khiến ta để ý đến.



Hình này trông giống như Quang Âm Bồ Tát

Nói về hình trạng của các Thế Giới Hải, Phổ Hiền Bồ Tát cho biết hình trạng có thể là: Hình vuông, tròn, hoặc chẳng phải tròn vuông, hoặc hình như nước xoáy, hoặc hình như núi, hình như cây, hình như bông, hình như cung điện, hình như chúng sanh, hình như Phật, có thể giới vi trần số hình sai khác như vậy.



Hình siêu phi hành gia & những tinh tú là tương tinh của chúng sinh

Khoa học đã tìm thấy các thiên hà (thế giới hải?) hình nước xoáy hoặc khác nhau, và ánh sáng của chúng cũng khác nhau, khiến ta liên tưởng đến điểm "*sự trang nghiêm của thế giới hải*" (Trang 224-225.) Đó là chưa nói đến "*Chỗ nương trụ của thế giới hải*" và các điểm khác mà Phổ Hiền Bồ Tát đã đề cập đến.



Hình như Ma Ni Bửu

Hình dạng các Thiên Thể trong Vũ Trụ diễn tả trong Kinh Hoa Nghiêm, Tập 1, Phẩm Hoa Tạng Thế Giới,

trang 401 và 410 – 415, Đức Phổ Hiền đã miêu tả y hệt như chúng ta được thấy từ những tấm hình cung cấp của NASA.

*“Chư Phật Tử. Tất cả **thế giới (vũ trụ)** chúng đó hình dạng đều khác nhau: Hoặc hình **núi Tu Di**, hình sông, **hình xoay chuyển** (trôn ốc,) hình nước xoáy, hình trục xe, hình lễ đàn (bàn thờ,) hình rừng cây, hình lầu các, hình sơn tràng, hình vuông góc, **hình hoa sen**, hình thai tạng, hình khư lạc ca (cái rỗ), hình thân chúng sinh, hình mây, **hình Đức Phật**, **hình thiên nhân**, hình viên quang (tròn sáng), hình lưới, hình tam giác, hình bán nguyệt, hình thành quách rộng lớn, hình bảo hoa xoay nở, hình tứ châu, hình tròn, hình như Kim Cang, hình như Ma Ni Bửu, hình chữ vạn, hình như tòa Sư tử v.v... Có vi trần số hình dạng như vậy.”*



Hình như Đức Phổ Hiền nhìn đằng sau lưng



Núi Tu Di

Mô tả về Thiên Thể trong vũ trụ, Kinh Hoa Nghiêm đã dùng những chữ để diễn tả các thế giới trong vũ trụ như: Cõi, Thế giới, Phật sát, Phật sát hải, Phật quốc, Phật quốc độ, Thế giới hệ, Thế giới chủng, Thế giới võng, và Thế giới hải (Biên thế giới) có thể cùng một nghĩa nhưng tùy nghi thích ứng với chủ đề trong kinh. Về Thế giới Võng, kinh định nghĩa, “*Tất cả thế giới đều liên tiếp nhau thành thế giới võng, kiến lập nhiều hình thức sai khác khắp cùng nơi.*”



Hình như Kim Cang hay chữ Vạn (字卍)

Trong Đạo Phật Siêu Khoa Học, Minh Giác Nguyễn Học Tài so sánh, “*Thế giới hệ, Thế giới chủng, và Thế giới vĩnh cửu là một, và có thể hiểu là Cụm sao (Cluster of stars), Chòm sao (Constellation), Thái dương hệ (Solar system), Chòm Thiên hà (Cluster of galaxies), hay Bức Trường Thành Thiên Hà (The Great Wall of galaxies).*”



Hình Cái rỗ, bàn tay Phật, và Mắt Phật

Có thể vì vậy, Đức Phổ Hiền dùng chữ ‘thế giới’ mà khoa học ngày nay hiểu là World hay Planet (Hành Tinh.) Ở trong Thái Dương Hệ, tất cả những hành tinh và vệ tinh, kể cả mặt trời, đều hình cầu.

Đức Phổ Hiền đã mô tả rất chính xác những hình dạng khác của một số thiên thể (Celestial Bodies) trong vũ trụ. Đó là những Vi Thiên Thể (Planetesimal) kích thước từ vài m cho đến vài trăm km, như Vãn Thạch (Meteorites) có đường kính khoảng 2 cm, Sao băng (Meteor,) Sao chổi (Comet,) Tiểu hành tinh (Asteroid) có đường kính từ vài trăm thước đến dặm nghìn cây số, Tinh Tú, Chòm Sao (Constellation), Tinh Vân (Nebula), Sao Đột Sáng (Nova), Thiên Hà (Galaxy), và Chòm Thiên Hà (Cluster of Galaxies.)



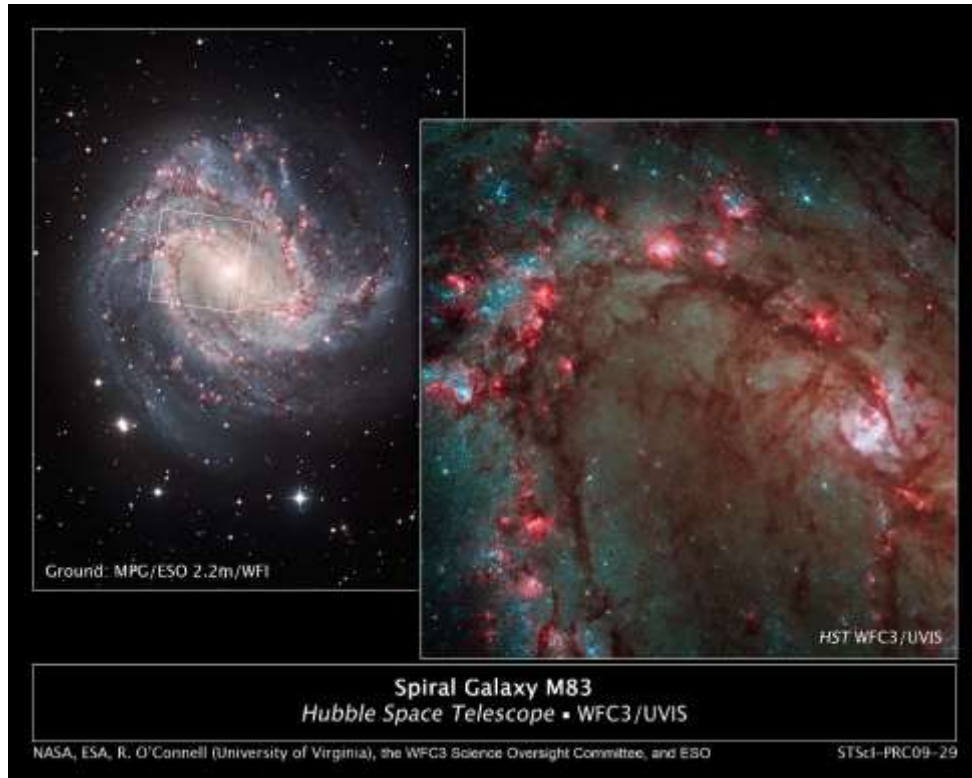
Hình Đóa Hoa Sen

Cho đến nay, các nhà thiên văn và vũ trụ gia đã phát hiện hình dạng của một số thiên thể tương tự như lời mô tả của Đức Phổ Hiền như sau:



Phật Nhân

Hình sông, hình Xoay chuyển, hình nước xoáy, hình Trục xe, hình Thai tạng, hình Viên quang (Tròn sáng,) hình lưới, hình Ma Ni Bửu (Ngọc quý,) hình Bảo hoa Xoay nở, hình chữ Vạn, hình hoa sen, ... Ngoài ra, các nhà thiên văn cũng đã phát hiện một số thiên thể khác như sau: Hình Chim Phượng, hình mắt Mèo, hình cái Nhãn, hình Cánh Bướm, hình Con Cua, hình Vòng Xuyên, hình Chòm Sao Viên Quang, hình Bầu Dục, Thiên Nhân, v.v... Ngoài những thiên thể có hình dạng rõ ràng còn có những chòm sao cũng có những hình dạng được tượng hình bằng những con vật trong thần thoại cổ Hy Lạp.



Cái chi lạ rứa?

Đức Phổ Hiền không những đã thấy vi trần số hình dạng thiên thể trong vũ trụ, mà Ngài còn thấy hình dạng của vũ trụ nữa, vì Ngài đã ở ngoài thân ngũ uẩn lẫn vũ trụ để quán chiếu bản lai diện mục của tiểu vũ trụ, và đại vũ trụ.



Tòa Sư Tử

Cư Sĩ Học Giả Nghiêm Xuân Hồng mô tả, “*Tất cả những thế giới hải bao la bát ngát ấy chỉ là những tế bào [cells, trong nhục thể. THL] những bộ phận [lượng tử này] kết lại [trông xa] thành những cánh hoa, rồi cánh hoa kết lại thành bông Đại Bửu Liên Hoa, lúc nở ra lúc héo hắt đi [lập loè,] và bông Liên Hoa đó trụ trên cái cọng hoa [đuôi, chuỗi] gọi là Chủng Chủng Quang minh Nhụy Hương Tràng.*”

Những hình thể tương tự như hình xoáy nước và những hình dạng khác được mô tả ở trên, và đã được chứng minh qua những bức ảnh của NASA.



Hình Hoa Nghiêm

Trong Hoa Tạng Thế Giới, Kinh Hoa Nghiêm (trang 377 – 507) đã mô tả, và Nhị Khóa Hiệp Giải (trang 191 – 219) cùng Lăng Kính Đại Thừa (trang 126 – 131) đã nói lại. Tuy nhiên, Nhị Khóa Hiệp Giải chỉ thuật lại sự mô tả của Kinh Hoa Nghiêm, Lăng Kính Đại Thừa của cụ Nghiêm Xuân Hồng diễn nôm lại một cách ngắn gọn, và dễ hiểu hơn nhiều.

Trang 130 – 11, cụ Nghiêm Xuân Hồng diễn nghĩa Hoa Tạng Thế Giới cùng sự Bùng Nổ Lớn (The Big Bang), và sự Co Rút Lớn (The Big Crunch) của vũ trụ như sau: Hoa Tạng thế giới là một bông Đại Liên Hoa (Hoa Sen Lớn,) và thế giới hải, hoặc Giải Ngân Hà (nói theo sự hiểu biết của người đời nay) chỉ là những bộ phận ti vi của những cánh hoa.

Để có chút khái niệm về hình dạng của vũ trụ theo Kinh Hoa Nghiêm, những giòng sau đây được trích dẫn ở cuốn Lăng Kính Đại Thừa (trang 126 – 127),

“Ngài (Phổ Hiền) nói rõ danh hiệu các cõi, các thế giới, các thế giới chung, các thế giới hải ở mười phương, cùng hồng danh chư Phật Như Lai ngự trị tại các quốc độ đó. Ngài nói rõ về các cõi hình trạng như thế nào, an lập như thế nào, nương về đâu, trụ về đâu, thành thành hoại hoại xoay vần, tương tự như lá mọc rồi lại rụng. Và Ngài cũng dạy rõ ràng tất cả những thế giới hải bao la bát ngát ấy đều là những tế bào, những bộ phận kết hợp lại thành cánh hoa, rồi cánh hoa hợp lại thành một bông Đại Bảo Liên Hoa, lúc nở ra lúc héo hắt đi và bông Liên Hoa đó trụ trên cái cọng hoa gọi là Chủng Chủng Quang minh Nhụy Hương Tràng.”

Trước đó 45 năm chả mấy ai hiểu nổi những kinh điển Đại Thừa được đề cập trên đây miêu tả cái gì?

Lời kinh xưa nghe như không tưởng, kém hữu lý, và mang tính chất mê tín. Tuy nhiều người đã nghe qua, và biết được Phật Giáo Đại Thừa với triết lý rất cao siêu nhưng phức tạp, và khó hiểu.

Tuy nhiên, rất ít người thấu kiến được cá tính khoa học rất đặc thù trong những kinh điển của Phật Giáo Đại Thừa.

Nhưng dù có biết và thấy được những gì kinh Phật ghi lại cũng không thể thực sự chứng minh được cho đến khi NASA dùng viễn vọng kính (Hubble telescope) để chụp hình những Giải Thiên Hà rồi thì các nhà khoa học, và thiên văn suy nghiệm, và quan sát hình

như những giải thiên hà này nở ra là vì các tinh tú càng ngày càng xoay vùn, chạy cách xa nhau với một thể vận tốc rất lớn, nên họ đã xác nhận sự hữu lý của thuyết Big Bang, nghĩa là có vụ nổ tung rất lớn khiến các tinh tú bắn tóe ra xa nhau ...

Nhưng rồi họ lại nhận thấy rằng, có những Giải Thiên Hà hình như co lại, vì trong đó các tinh tú càng ngày sáng hơn điều này chứng tỏ vũ trụ co lại vì các tinh tú càng xích lại gần nhau hơn. Ngược lại với thuyết vũ trụ dãn ra, vì những tinh tú rời xa hơn để lại những ánh sáng đỏ mờ, tương tự nguyên tắc doppler effect của âm thanh từ các tinh tú di chuyển xa dần ...

Rất có thể đây là những chu kỳ dãn nở của vũ trụ, hay nở ra hoặc cuốn lại của những cánh hoa tạng thế giới đúng như mô tả trong kinh điển. Điều này chứng tỏ một cách hùng hồn là lời kinh Phật không mảy may vọng ngôn, hư vọng vì những bậc luận giảng kinh đều là bậc đại giác, có đủ lực thông, ngũ nhãn chứ không phải chỉ có đôi nhục nhãn với mấy chiếc ống nhòm, cùng với tầm nhìn giới hạn như các khoa học gia hiện đại.

Lục thông là (1) Thiên nhãn thông, (2) Thần túc thông, (3) Thiên nhĩ thông, (4) Tha tâm thông, (5) Túc mệnh thông, và (6) Lưu tận thông. Cái gọi là ngũ nhãn (năm mắt) tức là ngoài mắt thịt, và thiên nhãn là mắt của chư thiên thấy được gần xa, trên dưới ngang dọc 360 độ và ngày đêm ra còn có mắt trí tuệ (huệ nhãn) là mắt của Thanh Văn, Duyên Giác, và A La Hán quán thấy các pháp, và chúng sinh để tìm phương tiện giúp họ tu hành; thấy rõ 12 nhân duyên, và sự luân hồi sinh tử thoát khỏi vòng sống chết luân hồi; không còn bị thân tâm ràng buộc, lìa năm uẩn, vượt ba cõi.

Trong thế nhân gian cũng có người biết dùng trí tuệ, nhưng với nghĩa trí tuệ thế gian còn chấp ngã. Trong khi đó tuệ nhãn của bậc Thanh Văn, Duyên Giác, và A La Hán là vô ngã, không còn chấp trước. Pháp Nhãn (con mắt pháp) của các bậc Bồ Tát từ Sơ Địa trở lên có khả năng thấy được bản tính, tức pháp tính của vạn pháp,

thân chứng được một phần pháp thân của Phật. Còn Phật nhãn bao trùm tất cả đặc dị công năng của bốn loại nhãn kể trên. Đó chính là toàn bộ trí tuệ, là bản thân "đại viên cảnh trí" (gương trí tuệ lớn) cũng được gọi là Đại Viên Giác hay Vô Thượng Bồ Đề.

Sư Ni Liễu Nhiên nói kệ Pháp Thân,

*Ngũ uẩn sơn đầu cổ Phật đường,
Tỳ-lô trú dạ phóng hào quang.
Nhược năng ư thử phi đồng dị,
Tức thị Hoa Nghiêm biến thập phương.*

Dịch:

Trên đầu núi năm uẩn là ngôi nhà Phật xưa,
Phật pháp thân đêm ngày hăng phóng hào quang ra sáu cửa.
Nếu người khéo ở nơi đây không khởi tâm phân biệt,
Tức là Hoa nghiêm (Pháp Thân) khắp cả mười phương.

Lục thông, trừ Lưu Tận Thông thì chúng ta đang sử dụng, và thấy nhan nhản hàng ngày với những văn minh kỹ thuật như smartphones, computers, internet, social media, TV, phương tiện di chuyển, dùng lời nói để viết (ML,) X-ray, viễn vọng kiến, kính hiển vi, gửi những tín hiệu trong không gian, AI/ML dùng ý để sai khiến vật chất đã được khoa học thí nghiệm với kỹ thuật điện tử, thiên và khí công.

Còn rất nhiều những chuyện, và khám phá của khoa học trong tương lai rất gần tương như là hoang đường, chỉ có trong phim ảnh, hay chỉ là mơ ước đã tưởng của con người, sẽ trở thành những thỏa mãn tự nhiên để phục vụ nhân loại.

Tương tự, nếu chúng ta thực hành được ngũ thông thì lục thông, lưu tận thông, chỉ còn một bước ngắn, và ngũ nhãn chỉ là thời gian.

Trở lại vấn đề Hoa Tạng Thế Giới, theo định nghĩa của các nhà Thiên Văn Vật Lý, vũ trụ không có hình dạng, và không có biên giới. Họ cắt nghĩa muốn biết hình dạng của một vật, chúng ta phải đứng ngoài vật đó để quan sát. Ví dụ, chúng ta đứng trong nhà, chúng ta không thấy được hình dạng của nó. Nhưng đứng ngoài cách xa, chúng ta sẽ thấy hình dạng nó liền và nếu dùng Google satellite thì chúng ta sẽ thấy hình dạng nó khác hơn. Kinh Phật gọi là quán tự tại, nhìn vào để chiếu kiến bản tâm.

Theo Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phổ Hiền chẳng những đã thấy hình dạng của vi trần số thế giới (Thiên Thể) mà còn thấy hình dạng của vũ trụ là một Hoa Sen Lớn có những cánh hoa là sự kết hợp của vô vàn, vô số Thiên Hà nhỏ bé như những tế bào vi ti được đặt trên một cái cọng hoa tên là Chủng Chủng Quang Minh Nhụy Hương Tràng.

Dựa vào những miêu tả này, tôi suy ra vũ trụ có dạng hình cầu, chính xác hơn có thể hình bầu dục hay hình giọt nước, có thể tương đối như hình hoa sen với dạng thể tương tự như những hành tinh trong vũ trụ.

Khoa học ngày nay còn có thể đo lường được trọng lượng của vũ trụ hữu cơ.

Ngài Phổ Hiền cũng như Đức Quang Thế Âm Bồ Tát đều là những vị cổ Phật có đủ ngũ nhãn, cho nên các ngài thấy được vi trần số thiên thể, và thấy được hình dạng của hằng hà sa số thiên thể trong vũ trụ.

Cho nên, theo tôi nghĩ thì những mô tả về vũ trụ trong kinh điển Phật Giáo Đại Thừa ngày xưa có thể là các Bồ Tát, và các Tổ ngày xưa đã cố ý tâm truyền lại cho chính chúng ta trong thế kỷ 21st này, chứ không phải cho tiền nhân mấy ngàn năm về trước. Đặc biệt về tạng quang minh thì có thể các Tổ, và các Ngài có ngụ ý dành riêng cho những thế hệ tương lai khi mà trí tuệ của đám chất chít của chúng ta có đầy đủ kiến thức, và căn bản trí tuệ của Phật Pháp để du hành vượt không thời gian trong vũ trụ.

Có thể đó chính là lý do mà Hoa Nghiêm Chân Kinh của Phật Thuyết phải tạm dấu một cách bí mật vì lý do an toàn, và vì nhân duyên chưa tới, dưới Long Cung trong vài thiên kỷ cho đến khi Bồ Tát Long Thọ tái sinh và xuống Long Cung thỉnh kinh?

Bằng cách nào mà các Ngài thấy được mà chúng ta bây giờ không thấy được?

Bởi vì, chúng ta chỉ quan sát sự vật với ‘đôi mắt thịt với vài chiếc ống nhòm cổ lỗ sĩ.’ Muốn được như các Ngài, chúng ta phải tu hành, và rồi khi đắc quả sẽ có đủ ngũ nhãn để kiến giác.

Như đã nói ở trên, ta đứng trong nhà, ta không thấy được hình dạng của nó. Nhưng thánh nhân đứng ngoài cách xa, các ngài sẽ thấy bản lai nó liền, và nếu chúng ta dùng mắt ngũ nhãn Google satellite thì sẽ thấy diện mục của vạn vật, như thị. Cho nên, tu hành được ngũ căn thanh tịnh, hỗ tương tâm cảnh thì sẽ đạt được thần thông, kiến ngộ, và được Tri Kiến Phật.

Kinh Pháp Hoa, Phẩm “Pháp sư Công đức” thứ mười chín, trang 431, nói, *“Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân thụ trì Kinh Pháp Hoa, người đố, nhục nhãn thanh tịnh [như lúc cha mẹ mới sinh ra, THL] thấy khắp cõi Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, trong ngoài có những núi, rừng, sông biển, dưới đến địa ngục A Tỳ, trên đến cõi Trời Hữu Đỉnh ...”*

Ví dụ, trong kinh Lăng Nghiêm, khi dạy về “Lục căn viên thông,” trang 306, Phật nói, *“Ông A Na Luật Đà không mắt mà thấy, ông Bạc Nan Đà Long không tai mà nghe, nàng Cang Đà thân nữ không mũi mà biết mùi hương, ông Kiều Phạm Ba Đề không lưỡi mà biết vị, thân Thuần Nhã Ca không có thân mà biết xúc ...”*

Những điều này không khó để chứng minh: Người mù thấy bằng tay, người câm nói bằng tay hay bằng bụng, người điếc nghe bằng môi. Đó gọi là sáu căn hỗ tương, nghĩa là căn nọ hư thì căn kia làm thế. Tuy nhiên, người không ngửi được nữa, và người không nếm được nữa thì nếm ngửi bằng gì? May mắn cho con người là chúng ta chưa bao giờ nghe thấy 2 trường hợp tịt ngửi, không nếm đặc biệt này. Con người không ngửi được thơm thú vị, không nếm được ngọt bùi đắng cay nóng lạnh chắc là khó kiếm trên thế gian?

Cho đến khi pandemic COVID-2019 xuống hiện trên thế giới, làm cho con bệnh không thể ngửi được thơm thú vị, không nếm được ngọt bùi, đắng cay...tạm thời.

Ngài Phổ Hiền và Đức Quán Thế Âm Bồ Tát cũng đã thấy được những điều dưới này cách đây mấy chục thế kỷ. Để có thêm ý niệm về sự trường cửu, và trí tuệ của các Ngài, tôi xin trích dẫn Phẩm “Hóa thành dụ” nói về thọ mạng Như Lai trong Kinh Pháp Hoa, trang 211 như sau:

Phật dạy, *“Các tỳ kheo! Từ khi Đức Phật đố (Đại Thông Trí Thắng Như Lai) diệt độ nhân đến nay rất là lâu xa, thí như địa chủng trong cõi Tam thiên đại thiên, giả sử có người đem mài làm mực, rồi đi*

khởi một nghìn cõi nước ở phương Đông bèn chắm một điểm chùng bằng bụi nhỏ, lại qua một nghìn cõi nước nữa cũng chắm một điểm, cứ như thế lần lượt chắm hết mực mài bằng địa chùng ở trên.”

Con số này quá vĩ đại gần như vô cực.

Ngài lại tiếp, “*Các Tỳ kheo. Những cõi nước [vũ trụ, thế giới, THL] của người đó đi qua hoặc có chắm, hoặc không chắm mực đều nghiền nát cả ra làm bụi, một hạt bụi là một kiếp, từ Đức Phật diệt độ đến nay lại lâu hơn số đó vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức A tăng tỳ kiếp. Ta dùng sức tri kiến của Như Lai xem thuở lâu xa đó dường như hiện ngày nay.”*

Con số bất khả tư nghị, không thể tượng hình số học được.

Trong Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phổ Hiền Bồ Tát đã mô tả một số hình dạng thiên thể, và nói rằng Ngài còn thấy vi trần sắc thái của những thiên thể khác nữa. Ngày nay, các nhà thiên văn vật lý đã phát hiện một số thiên thể có hình dạng tương tự như Đức Phổ Hiền đã mô tả.

Còn có những thiên thể ở cách xa trái đất hàng tỷ quang niên (một quang niên = 5.88 tỷ dặm) mà Đức Phổ Hiền Bồ Tát cũng đã thấy tinh tường.

Khoa học ngày nay, mặc dầu có những viễn vọng kính tối tân, mới chỉ quan sát chưa tới được 25% những vật thể trong vũ trụ, còn lại hơn 75% là Chất Tối (Dark matter.) Khoa học không quan sát được Chất tối vì nó không phát ra ánh sáng, khoa học chưa biết những dark matters này được cấu tạo bởi những chất gì. Khoa học không thể định nghĩa hay đặt tên cho những cái mà họ không thấy và biết tới. 75% không gian tối (dark space) này trong vũ trụ có thể được Phật Giáo đơn giản hoá là Không (emptiness, không phải là không có) nhưng không có ánh sáng nhưng có bóng tối.



Dark Matter và như những đóa sen

Đức Tỳ Lô Giá Na Phật là vị Phật đầu tiên trao truyền pháp môn Tâm Địa tức là Bồ Tát Giới cho hàng tỷ Đức Phật Thích Ca hóa thân và lại còn khuyến khích cho hàng trăm tỷ Đức Phật Thích Ca hóa thân ấy, lại tuần tự trao truyền cho trăm ngàn tỷ Đức Phật Thích Ca hóa thân, và hết thảy vô lượng chúng sanh kể cả bồ tát, độc giác, và a la hán trong vũ trụ vô tận.

Phổ Hiền Bồ Tát là đệ nhất cao đồ của Tỳ Lô Giá Na Phật.

Phổ Hiền Bồ Tát cũng như những bồ tát khác nguyện theo Đức Tỳ Lô Giá Na Phật/Đức Phật Thích Ca hóa thân tới bất cứ cõi nào để nghe Phật pháp, và giúp Phật giảng thuyết pháp cho vô lượng chúng sinh trong vũ trụ. Cho nên, nếu có hàng hà vô số Phật thì cũng có hàng hà sa số bồ tát theo hầu Ngài.

Công án cho chúng ta là Đức Tỳ Lô Giá Na Phật, Đức Phật Thích Ca, và các bồ tát là gods, những thượng đế, thần tiên, hay siêu chúng sinh đến từ những hành tinh khác?

Đức Phật Thích Ca lịch sử, từ phạm nhân chỉ tu một kiếp giác ngộ. Ngài chứng Tứ Thiên, đắc Tam Minh, đạt Chánh Đẳng Chánh Giác, và thành Phật. Quá dễ dàng như vậy mà không hiểu sao gần 2700 năm rồi, chúng ta chưa thấy ai đạt được chánh đẳng chánh giác, trở thành Đức Phật lịch sử như Ngài qua một kiếp tu?

Đức Thế Tôn, từ một a la hán đến bồ tát có lục thần thông, rồi vô sở vô trụ, hàng phục tâm, trở thành siêu phật. Rồi thì, Ngài tuyên bố: Sanh đã tận, phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm, không làm người nữa.

Vậy thì Ngài sẽ làm gì, và sẽ đi đâu – Back to the future, again?

Đức Thế Tôn người duy nhất hàng phục, và hướng dẫn được tâm.

Bằng cách nào mà Ngài đã hàng phục được tâm?

Tại sao kinh Hoa Nghiêm mô tả được bản lai diện mục vũ trụ, như thị, trước con người cả mấy ngàn năm?

Hay là Đức Phật, và Phổ Hiền Bồ Tát là du hành gia trong vũ trụ từ tương lai đi về quá khứ để giảng Kinh Hoa Nghiêm tương lai cho nhân sinh Ấn Độ xưa đó. Sau khi các Ngài lên internet thấy những bức hình vũ trụ của NASA Hubble Space Telescope hiện nay, nên ghi âm, và video lại y chang trong Kinh Hoa Nghiêm. Vì hồi đó chưa có chữ quốc ngữ Việt Nam, nên kinh phải dấu bí mật dưới long cung chờ một trong những cao đồ của Phật tái sinh, và khám phá Hoa Nghiêm khi nhân duyên chín muồi?

Nếu chúng ta chấp nhận thuyết luân hồi, tái sinh, nhân quả, lý nhân duyên, lục thần thông, lân hư trần của Phật thuyết thì những chuyện hư cấu như sắc tướng của vũ trụ này có phải do đầu óc giàu tưởng tượng, đầy huyền thoại của Đức Phổ Hiền Bồ Tát mà ra?

Theo tôi, Đức Tỳ Lô Giá Na Phật chọn trái đất này, nhỏ như hạt bụi trong vũ trụ, hóa sinh làm Đức Phật Thích Ca trong lịch sử của nhân loại, chỉ trong một kiếp nhân sinh nhỏ hơn Lân Hư Trần, là một nhân duyên hãn hữu cho chúng sinh, nhất là cho đám nhân sinh.

Hay họ là những siêu chúng sinh đến từ tương lai để cứu khổ cứu nạn chúng nhân sinh nhỏ như 6 tỷ con vi trùng COVID-19, và luôn tiện

dạy những con nhân vi trùng mắc dịch này tu thành Phật thay vì sát sanh?

Kinh Điền Đại Thừa thật nguy hay nguy thật?

Ngộ không ngộ nổi.